

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Trạm Tấu
trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Yên Bai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định
83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của
Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi
hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của
Chính phủ về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của
Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính
phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc
Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 1494/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Uỷ ban
nhân dân tỉnh Yên Bai về việc phê duyệt Đề án thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, số
lượng cấp phó theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2023 của Uỷ
ban nhân dân tỉnh Yên Bai ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ
cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Yên Bai;

Căn cứ Quyết định số 2366/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của Ủy ban nhân
dân tỉnh Yên Bai Phê duyệt Đề án tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy,
nhân sự, tài chính đối với đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị
tự đảm bảo chi thường xuyên và đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên giai
đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Yên Bai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 06/TTr-SNN ngày 08 tháng 01 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Vị trí: Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Trạm Tấu (sau đây gọi tắt là Ban quản lý) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Yên Bái; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Sở, đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan chức năng cấp trên có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Chức năng: Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Trạm Tấu có chức năng quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng rừng phòng hộ, rừng sản xuất trong diện tích đất lâm nghiệp được nhà nước giao; thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ rừng theo quy định tại Điều 76 Luật Lâm nghiệp.

3. Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Trạm Tấu có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, hoạt động theo quy định của pháp luật; Trụ sở Ban quản lý đặt tại tổ dân phố số 2, thị trấn Trạm Tấu, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Chịu trách nhiệm trước Uỷ ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quản lý, bảo vệ, phát triển và sử dụng diện tích rừng, đất lâm nghiệp được giao theo quy định; có nghĩa vụ của chủ rừng theo quy định tại Điều 74 Luật Lâm nghiệp.

2. Xây dựng và thực hiện phương án quản lý rừng bền vững để quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng rừng hiệu quả, bền vững theo quy định pháp luật về lâm nghiệp và pháp luật khác có liên quan; xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm để tổ chức, triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Phương án quản lý rừng bền vững được cấp thẩm quyền phê duyệt.

3. Tiếp nhận vốn của nhà nước và bố trí kinh phí từ nguồn tài chính của đơn vị để đầu tư bảo vệ, phát triển rừng, xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ phòng chống cháy rừng và thực hiện các nội dung khác của Phương án quản lý rừng bền vững theo đúng quy định của pháp luật.

4. Tổ chức thực hiện khoán bảo vệ và phát triển rừng cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư theo quy định của Chính phủ. Tiếp nhận kế hoạch, vốn trồng rừng thay thế khi các tổ chức, cá nhân chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và tổ chức thực hiện trồng rừng thay thế theo quy định của pháp luật.

5. Được hưởng chính sách đầu tư bảo vệ và phát triển rừng theo quy định của Luật Lâm nghiệp. Được tổ chức các hoạt động tư vấn, xây dựng và quản lý công trình lâm sinh; khai thác, thu mua, chế biến và tiêu thụ nông lâm sản; sản xuất, phân phối giống, cây trồng nông lâm nghiệp; cung ứng dịch vụ môi trường rừng, bảo vệ rừng theo hình thức tự thực hiện nhằm tạo nguồn thu cho đơn vị để

thực hiện tự chủ theo phương án quản lý rừng bền vững và đề án tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp được cấp thẩm quyền phê duyệt.

6. Tuyên truyền Luật Lâm nghiệp và các văn bản có liên quan cho nhân dân địa phương; vận động nhân dân địa phương sử dụng hợp lý, bền vững các nguồn tài nguyên rừng; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện đúng Phương án quản lý rừng bền vững; xây dựng và phổ biến các quy định về quản lý, bảo vệ, sử dụng rừng được giao quản lý theo quy định của pháp luật.

7. Liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân để hoạt động sản xuất kinh doanh nông lâm nghiệp, dịch vụ du lịch, nghỉ dưỡng... đáp ứng nhu cầu của xã hội, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, gắn với nhiệm vụ của đơn vị.

8. Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính, chuyển đổi số trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của đơn vị theo quy định.

9. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của các phòng thuộc Ban Quản lý theo quy định.

10. Thực hiện quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc theo quy định; tổ chức Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng trên cơ sở viên chức và lao động hợp đồng; thực hiện chế độ chính sách, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao đối với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo: Ban quản lý có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

a) Giám đốc là người đứng đầu Ban Quản lý chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý; có trách nhiệm báo cáo với lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về tổ chức, hoạt động của Ban Quản lý theo quy định của pháp luật.

b) Phó Giám đốc là người giúp việc Giám đốc và được phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt 01 Phó Giám đốc được Giám đốc giao uỷ quyền điều hành các hoạt động của Ban quản lý.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với các

chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc thực hiện theo quy định hiện hành và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh.

2. Cơ cấu tổ chức: Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Trạm Tấu có 02 phòng chuyên môn, gồm:

- a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- b) Phòng Kế hoạch, Kỹ thuật, quản lý và bảo vệ rừng.

Các phòng có Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng (phòng có từ 07 đến 09 người làm việc là viên chức được bố trí 01 Phó Trưởng phòng; phòng có từ 10 người làm việc là viên chức trở lên được bố trí không quá 02 Phó Trưởng phòng).

3. Biên chế

a) Biên chế viên chức của Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Trạm Tấu được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế viên chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt.

b) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch viên chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Ban quản lý xây dựng kế hoạch biên chế viên chức để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

c) Việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, viên chức và người lao động của Ban quản lý được thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh.

d) Trên cơ sở vị trí việc làm, khối lượng công việc, khả năng tài chính, phạm vi hoạt động của đơn vị, Giám đốc Ban quản lý xem xét tổ chức lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của chủ rừng; ký hợp đồng lao động theo hình thức thuê khoán công việc để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ rừng, bảo vệ tài sản và tổ chức sản xuất kinh doanh, dịch vụ theo quy định.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm chỉ đạo Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Trạm Tấu rà soát, kiện toàn tổ chức, quy định chức năng, nhiệm vụ các phòng thuộc Ban quản lý ban hành nội quy, quy chế hoạt động, quy chế phối hợp để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Trạm Tấu có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các cơ quan, đơn vị có liên quan để tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và bãi bỏ các Quy định trước đây trái với quy định tại Quyết định này.

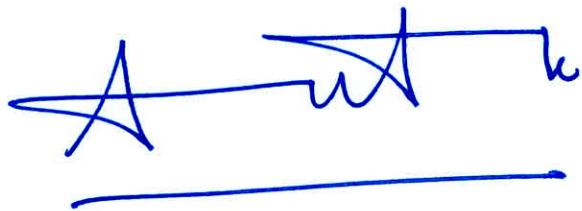
Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ

huyện Trạm Tấu; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./TH

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 5;
- TT Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch; các Phó CT. UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh (đăng công báo);
- Chuyên viên Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT, NC (Ng).

CHỦ TỊCH



Trần Huy Tuân